

7. XÃ QUÁCH PHẨM

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá đất năm 2026
		Từ	Đến	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Xã Quách Phẩm Bắc cũ	UBND xã Quách Phẩm Bắc cũ	Về hướng Trường cấp II	850
2	Xã Quách Phẩm Bắc cũ	UBND xã Quách Phẩm Bắc cũ	Hướng Trường cấp II (lộ 3,5m)	770
3	Xã Quách Phẩm Bắc cũ	Trường cấp II	Hết ranh Trường cấp I (2 bên)	260
4	Xã Quách Phẩm Bắc cũ	UBND xã Quách Phẩm Bắc cũ	Hết ranh Trường mẫu giáo: 500m (Về hướng sông Cây Kè)	400
5	Xã Quách Phẩm Bắc cũ	UBND xã Quách Phẩm Bắc cũ	Về hướng Nhà Cũ - Lầu Quốc Gia: 500m	830
6	Xã Quách Phẩm Bắc cũ	Lầu Quốc Gia	Về hướng Kênh Cùng: 300m	530
7	Xã Quách Phẩm Bắc cũ	Lầu Quốc Gia	Về hướng Bà Hính: 300m	440
8	Xã Quách Phẩm Bắc cũ	Lầu Quốc Gia	Về hướng Kênh Giữa: 300m	330
9	Xã Quách Phẩm Bắc cũ	Lầu Quốc Gia + 300m	Cách UBND xã: 500m	280
10	Xã Quách Phẩm Bắc cũ	Cầu Bà Hính	Về sông Bà Hính: 500m	660
11	Xã Quách Phẩm Bắc cũ	Cầu Bà Hính	Về hướng Lầu Quốc Gia: 500m	660
12	Xã Quách Phẩm Bắc cũ	Cầu Bà Hính	Giáp ranh xã Quách Phẩm	660
13	Xã Quách Phẩm Bắc cũ	Giáp Trần Phán (Kênh Út Hà)	Cách Lầu Quốc Gia: 300m	550
14	Xã Quách Văn Phẩm cũ	Cầu Cái Keo 1	Hết ranh Trường Mẫu giáo (Trung tâm chợ)	2.420
15	Xã Quách Văn Phẩm cũ	Trường Mẫu giáo	Về hướng ngã ba Cây Dương: 100m	1.540
16	Xã Quách Văn Phẩm cũ	Trường mẫu giáo + 100m	Ngã ba Cây Dương (Giáp Năm Căn)	1.210
17	Xã Quách Văn Phẩm cũ	Ngã ba Cây Dương	Về hướng sông Cái Nháp: 200m	720

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá đất năm 2026
		Từ	Đến	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
18	Xã Quách Văn Phẩm cũ	Cầu Cái Keo 1	Hết ranh Trường Cấp II	900
19	Xã Quách Văn Phẩm cũ	Trường Cấp II	Hết ranh Trường THPT Liên Huyện	960
20	Xã Quách Văn Phẩm cũ	Hết ranh Trường THPT liên huyện	Cách cống Bà Hính: 400m	600
21	Xã Quách Văn Phẩm cũ	Ngã tư chợ Bà Hính (cũ là: Bến tàu Bà Hính)	Về hướng chợ Bà Hính: 200m	1.320
22	Xã Quách Văn Phẩm cũ	Ngã tư chợ Bà Hính (cũ là: Bến tàu Bà Hính)	Về phía sông Bà Hính: 200m	720
23	Xã Quách Văn Phẩm cũ	Cầu Cái Keo 1	Về hướng Cầu Cái Keo 2 (2 bên): 200m	780
24	Xã Quách Văn Phẩm cũ	Cầu Cái Keo 2 + 200m	Về hướng sông Cái Keo (2 bên): 300m	470
25	Xã Quách Văn Phẩm cũ	Cống Bào Hàm	Về các hướng: 200m	460
26	Xã Quách Văn Phẩm cũ	Ngã ba Khạo Đỏ	Về các hướng: 200m	300
27	Xã Quách Văn Phẩm cũ	Cầu Cái Keo 2 + 300m	Cách cống Bào Hàm: 200m	440
28	Xã Quách Văn Phẩm cũ	Tuyến từ đường Phía Sông Bà Hính + 201m	Hết ranh Trường tiểu học An Lập	350
29	Xã Quách Văn Phẩm cũ	Cầu Cái Keo II	Bén phà Cây Dương	890
30	Xã Quách Phẩm	Trung tâm hành chính xã	Bén phà Cây Dương	2.160
31	Xã Quách Văn Phẩm cũ	Giáp lộ nội ô chợ Cái keo	Giáp ranh Chùa Hưng Thới Tự	1.320
32	Đường số 3 áp Cái Keo (cũ là: Đường số 2, 3, áp Cái Keo)	Giáp đường số 10	Giáp đường số 8	900
33	Đường số 5, áp Cái Keo	Giáp đường số 11	Giáp ngã 3 Cây Dương về hướng sông Cái Nháp 200m	1.080
34	Đường số 6, áp Cái Keo	Giáp đường số 14	Giáp ngã 3 Cây Dương về hướng sông Cái Nháp 200m	650

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá đất năm 2026
		Từ	Đến	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
35	Đường số 9, ấp Cái Keo	Lộ nội ô chợ Cái Keo	Giáp lộ trung tâm hành chính xã - Bến phà Cây Dương	860
36	Đường số 10, ấp Cái Keo	Lộ nội ô chợ Cái Keo	Giáp lộ trung tâm hành chính xã - Bến phà Cây Dương	1.070
37	Đường số 11, ấp Cái Keo	Lộ nội ô chợ Cái Keo	Giáp lộ trung tâm hành chính xã - Bến phà Cây Dương	720
38	Đường số 12, ấp Cái Keo	Lộ nội ô chợ Cái Keo	Giáp đường số 5	650
39	Đường số 14, ấp Cái Keo	Lộ nội ô chợ Cái Keo	Bến phà Cây Dương	580
40	Đường số 3, ấp bà Hính	Giáp nhà ông Lý Văn Mến	Giáp đường số 5	480
41	Đường số 4, ấp bà Hính	Giáp đường số 2	Giáp đường số 3	430
42	Đường số 3, ấp bà Hính	Giáp đường số 2	Đến phía Sông Bà Hính hết ranh Trường Tiểu Học An Lập	430
43	Đường số 5, ấp bà Hính	Giáp lộ ô tô về trung tâm xã	Giáp đường số 2	430
44	Tuyến trung tâm xã	Cầu Cái Keo II	Giáp lộ trung tâm xã	580
45	Xã Quách Phẩm Bắc cũ	Cầu Cây Kè	Hết ranh đất ông Diệp Văn Vũ	400
46	Các tuyến đường còn lại đã hoàn thiện hạ tầng có chiều rộng từ ≤ 2m			220
47	Các tuyến đường còn lại đã hoàn thiện hạ tầng có chiều rộng từ > 2m đến ≤ 3m			250
48	Các tuyến đường còn lại đã hoàn thiện hạ tầng có chiều rộng > 3m			350
	Đất ở chưa có cơ sở hạ tầng	Thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ		200
		Không thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ		180